TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày: 26-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Quốc Mậu.

Bà Trần Thị Ngân.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hải Ninh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:*** Ông Vũ Đức Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Hữu Đ, sinh năm 1993, tại Nam Định.

Nơi ĐKHKTT và cư trú tại: Đội 3, thôn V, xã K, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu Đ và bà Đỗ Thị H; có vợ là Đỗ Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" theo lệnh số 26/LC-CQĐT ngày 02-8-2022 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Nam Định.

- *Bị hại*: Anh Trần Khắc D, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn G, huyện V, tỉnh Nam Định.

- *Người làm chứng*:

+ Anh Nguyễn Quốc H, sinh năm 1979.

+ Anh Phùng Gia H, sinh năm 2001.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo Đ và anh D; vắng mặt anh H và anh H).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hữu Đ làm tổ trưởng tổ ép nhiệt của Công ty TNHH công nghiệp RAMATEX N ở khu công nghiệp B thuộc huyện V, tỉnh Nam Định. Trước khi luân chuyển đến vị trí này thì Đ làm tổ trưởng bộ phận MQP (bộ phận kiểm tra chất lượng vải đầu vào) cũng của Công ty TNHH công nghiệp RAMATEX N. Ngày 01-7-2022, Đ đến Công ty làm việc như bình thường, đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày Đ có đi xuống chỗ làm việc của bộ phận MQP để gặp gỡ anh em nói chuyện trước giờ ăn trưa. Nhưng khi Đ xuống đến nơi thì mọi người của bộ phận MQP đã đi ăn cơm hết không còn ai ở đó. Đ ngồi tại bàn làm việc của bộ phận MQP thì Đ nhìn thấy có một đôi chìa khóa để ở trên mặt bàn, vì đã từng làm việc ở bộ phận MQP nên Đ biết đây là chìa khóa của ngăn tủ bàn làm việc. Đ liền lấy chìa khóa mở ngăn tủ bàn làm việc ra xem có gì thay đổi không thì thấy ở bên trong ngăn tủ có 02 chiếc Ipad 9 giống nhau, cùng có vỏ màu xám. Lúc này Đ nhìn xung quanh thấy không có ai nên Đ đã nảy sinh ý định chiếm đoạt 02 chiếc Ipad 9 ở trong ngăn tủ. Thực hiện ý định, Đ liền cầm 02 chiếc Ipad 9 lên bằng tay phải rồi tắt nguồn đi, sau đó Đ khóa ngăn tủ lại và để chìa khóa ở chỗ cũ, rồi Đ đem 02 chiếc Ipad 9 đi về chỗ làm việc của mình ở tầng 4 của Công ty để tìm nơi cất giấu. Khi đi đến văn phòng nơi Đ hay để báo cáo ở tầng 2 của Công ty, thấy tại đây có thể cất giấu 02 chiếc Ipad 9 được nên Đ đã đi tới chỗ kệ tủ nơi để hộp đựng giấy A4 và bỏ 02 chiếc Ipad 9 vào trong hộp đựng giấy A4 rồi dùng một số tờ báo che lên trên để tránh bị người khác phát hiện thấy. Sau khi cất giấu 02 chiếc Ipad 9, Đ vẫn làm việc bình thường tại Công ty. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày anh Trần Khắc D là tổ trưởng tổ MQP của Công ty TNHH công nghiệp RAMATEX N (Anh D là người được Công ty giao cho quản lý, sử dụng 02 chiếc Ipad 9 này) đã mở tủ để lấy Ipad ra làm việc thì phát hiện bị mất 02 chiếc Ipad 9 nên anh D đã báo cho Công ty biết và Công ty đã thông báo mất 02 chiếc Ipad 9 nêu trên. Đ nghe ngóng tình hình và thấy không an toàn, khả năng sẽ bị kiểm tra khi đem 02 chiếc Ipad 9 về ngay trong ngày hôm đó nên Đ đã quyết định để lại 02 chiếc Ipad 9 tại vị trí cất giấu. Đến ngày 02-7-2022, Đ vẫn đi làm bình thường và thấy tình hình đã ổn định nên đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày sau khi tan ca làm, Đ đã đi đến vị trí cất giấu 02 chiếc Ipad 9 và lấy 02 chiếc Ipad 9 bỏ vào bên trong túi hồ sơ xin việc bằng giấy rồi đem xuống bãi để xe bỏ vào bên trong cốp chiếc xe mô tô BKS 18C1 - 255.39 của mình rồi Đ điều khiển xe mô tô đi ra thành phố N, tỉnh Nam Định nhằm mục đích bán 02 chiếc Ipad 9 để lấy tiền tiêu sài cá nhân. Khi đi ra đến thành phố N, Đ vào quán café ở đường Q ngồi uống nước. Tại đây, Đ đã mở 02 chiếc Ipad 9 ra kiểm tra xem bên trong có gì liên quan đến bí mật của Công ty hay của cá nhân không thì sẽ xóa đi. Sau khi kiểm tra, xem xét cả 02 chiếc Ipad 9 thấy không có gì quan trọng, Đ quyết định không bán ngay 02 chiếc Ipad 9 này nữa mà sẽ giữ lại thêm một thời gian nữa để xem tình hình Công ty thế nào

rồi sẽ bán sau. Đ đã tắt nguồn 02 chiếc Ipad 9 rồi bỏ vào bên trong túi hồ sơ xin việc bằng giấy rồi bỏ vào trong cốp chiếc xe mô tô của mình, sau đó Đ điều khiển xe mô tô đi về nhà, những ngày tiếp theo Đ vẫn để 02 chiếc Ipad 9 ở bên trong cốp xe mô tô của mình và không di chuyển đi đâu nữa. Đến tối ngày 05-7-2022, sau khi nghe ngóng tình hình tại Công ty thấy hành vi chiếm đoạt 02 chiếc Ipad 9 của mình có thể bị phát hiện nên đến sáng ngày 06-7-2022, Đ đã đem 02 chiếc Ipad 9 đến giao nộp cho Công ty TNHH công nghiệp RAMATEX N và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã thu giữ, tạm giữ 02 chiếc Ipad 9, vỏ đều màu xám, màn hình đều màu đen và 01 vỏ túi hồ sơ xin việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐ ngày 12-7-2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V đã kết luận: Giá trị còn lại của 02 chiếc Ipad 9, vỏ màu xám là 17.120.000đ (Mười bẩy triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

Ngày 04-8-2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại cho anh Trần Khắc D 02 chiếc Ipad 9, vỏ đều màu xám, màn hình đều màu đen. Anh D đã nhận lại 02 chiếc Ipad 9 và không yêu cầu Trần Hữu Đ phải bồi thường gì.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, Trần Hữu Đ đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu ở trên.

Cáo trạng số 45/CT-VKSVB ngày 13-9-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố Trần Hữu Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Hữu Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu ở trên và bị cáo xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

Anh Trần Khắc D là bị hại trình bày: Anh làm tổ trưởng tổ MQP của Công ty TNHH công nghiệp RAMATEX N. Ngày 14-5-2022, Công ty TNHH công nghiệp RAMATEX N có giao cho anh quản lý, sử dụng 02 chiếc Ipad 9, vỏ màu xám để anh nhập số liệu báo cáo hàng ngày. Sáng ngày 01-7-2022, anh có sử dụng 02 chiếc Ipad 9 đó để làm việc, sau đó đến giờ nghỉ trưa thì anh có cất 02 chiếc Ipad 9 đó ở trong ngăn tủ của bàn làm việc và anh để chìa khóa của ngăn tủ ở trên bàn làm việc rồi anh đi ăn cơm trưa cùng với mọi người. Đến đầu giờ làm việc của buổi chiều anh có mở ngăn tủ để lấy 02 chiếc Ipad 9 đó ra làm việc thì không thấy 02 chiếc Ipad 9 đó nữa. Sau khi phát hiện bị mất trộm 02 chiếc Ipad 9 anh liền báo cáo sự việc với Công ty và Công ty đã thông báo sự việc mất trộm tới toàn thể công nhân trong Công ty và đến ngày 06-7-2022 thì

Công ty có thông báo cho anh biết bị cáo Trần Hữu Đ là người đã lấy trộm 02 chiếc Ipad 9 đó. Nay cơ quan Công an huyện V đã trả lại cho anh 02 chiếc Ipad 9 đó rồi và không có bị hư hỏng gì. Nên anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì cho anh; ngoài ra anh còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo ở môi trường ngoài xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo đúng như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Hữu Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Hữu Đ từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; miễn khấu trừ một phần thu nhập và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi hồ sơ xin việc bằng giấy.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Hữu Đ phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Xét hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2]. Về tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với toàn bộ những lời khai của bị cáo, của người bị hại, của người làm chứng tại cơ quan điều tra và phù hợp với toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án cũng như vật chứng của vụ án đã thu giữ. Nên, đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01-7-2022, tại khu vực làm việc của tổ MQP (tổ kiểm tra chất

lượng vải đầu vào) của Công ty TNHH công nghiệp RAMATEX N ở trong Khu Công nghiệp B - huyện V, tỉnh Nam Định, lợi dụng lúc mọi người trong tổ MQP của Công ty TNHH công nghiệp RAMATEX N đi ăn cơm trưa hết, bị cáo Trần Hữu Đ đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 02 chiếc Ipad 9, có trị giá là 17.120.000 đồng của Công ty TNHH công nghiệp RAMATEX N mà ngày 14-5-2022 Công ty TNHH công nghiệp RAMATEX N đã giao 02 chiếc Ipad 9 đó cho anh Trần Khắc D là tổ trưởng tổ MQP của Công ty quản lý, sử dụng trong suốt thời gian anh D làm việc tại Công ty. Đối chiếu hành vi mà bị cáo đã thực hiện với những quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành thì thấy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện V về hành vi phạm tội của bị cáo là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại khu công nghiệp B. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, phải buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình và cần phải áp dụng loại hình phạt cũng như mức hình phạt tương xứng với mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và tương xứng với nhân thân của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Xét thấy trước lần phạm tội này bị cáo chưa có vi phạm pháp luật gì, lần phạm tội này là lần đầu.

- Về tình tiết tăng nặng: Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện giao nộp lại đầy đủ cho bị hại các tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra thì người bị hại còn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn được chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận. Nên, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo:

- Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội lần

đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo được nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội mà chỉ cần dưới sự quản lý, giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội được. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ là phù hợp với quy định của pháp luật và cũng là để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu và biết ăn năn hối cải.

- Về hình phạt bổ sung và khấu trừ một phần thu nhập: Xét thấy sau khi phạm tội bị cáo đã bị Công ty TNHH công nghiệp RAMATEX N sa thải. Hiện nay bị cáo đang lao động tự do nên thu nhập của bị cáo không được ổn định; mặt khác thì hoàn cảnh kinh tế của gia đình bị cáo cũng khó khăn. Nên, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra người bị hại đã được nhận lại đầy đủ tài sản của mình bị chiếm đoạt và tại phiên tòa người bị hại cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì cho mình. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi hồ sơ xin việc bằng giấy.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9]. Về tư cách người bị hại: Xét 02 chiếc Ipad 9 mà bị cáo đã chiếm đoạt là Công ty TNHH công nghiệp RAMATEX N. Nhưng 02 chiếc Ipad 9 đó đã được Công ty TNHH công nghiệp RAMATEX N bàn giao cho anh Trần Khắc D là tổ trưởng tổ MQP của Công ty toàn quyền quản lý, sử dụng trong suốt thời gian anh D làm việc tại Công ty và nếu như 02 chiếc Ipad 9 đó bị hư hỏng hoặc bị mất mát thì anh D phải có trách nhiệm sửa chữa và bồi thường cho Công ty. Như vậy 02 chiếc Ipad 9 mà bị cáo đã chiếm đoạt được mặc dù tài sản đó là tài sản của Công ty TNHH công nghiệp RAMATEX N nhưng tài sản đó lại đang thuộc quyền quản lý hợp pháp của anh Trần Khắc D. Do đó, người bị hại trong vụ án được xác định là anh Trần Khắc D, chứ không phải là Công ty TNHH công nghiệp RAMATEX N.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự:

1.1. Tuyên bố bị cáo Trần Hữu Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.2. Xử phạt bị cáo Trần Hữu Đ 15 (Mười năm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã K, huyện V, tỉnh Nam Định nhận được quyết định thi hành án và bản án của Tòa án.

Giao bị cáo Trần Hữu Đ cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện V, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục.

Bị cáo Trần Hữu Đ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi hồ sơ xin việc bằng giấy (Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Nam Định theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19-9-2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Hữu Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- UBND xã Kim Thái;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Quân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Quân